

Thời gian : 13h00 - 26/07/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	30212330337	Nguyễn Công Thiên Sơn	06/05/2005	Quảng Trị	31CBN4						
2	28204725039	Đoàn Thị Kim Thảo	21/02/2004	Quảng Nam	31CBN5						
3	29204855550	Nguyễn Trần Văn Anh	25/04/2005	Quảng Nam	31SHT4						
4	27215402645	Lê Nguyễn Trung Định	02/07/2003	Kon Tum	31SHT4						
5	28204101935	Lâm Trần Hồng Hạnh	27/12/2004	Quảng Nam	31SHT4						
6	27205302625	Cù Vĩnh Hoa	31/03/2003	Đà Nẵng	31SHT4						
7	27205351705	Chế Thị Bích Huyền	07/11/2003	Quảng Ngãi	31SHT4						
8	29214539868	Võ Như Long	17/07/2005	Quảng Ngãi	31SHT4						
9	28204603317	H Uyên Mlô	11/11/2004	Đắk Lắk	31SHT4						
10	28206651255	Phạm Ngọc Hiền My	10/04/2003	Quảng Bình	31SHT4						
11	28204653371	Nguyễn Thị Thủy Ngân	04/10/2004	Quảng Ngãi	31SHT4						
12	28214103854	Phạm Khải Nguyên	29/03/2004	Đà Nẵng	31SHT4						
13	27205426908	Phan Tuyết Nhi	14/11/2003	Bình Định	31SHT4						
14	27205450495	Trần Thị Như	04/10/2003	Phú Yên	31SHT4						
15	28204644658	Hồ Thị Cẩm Nhung	09/10/2004	Quảng Nam	31SHT4						
16	29219324052	Trịnh Gia Phúc	14/09/2005	Quảng Ngãi	31SHT4						
17	27205437750	Lê Diễm Quỳnh	02/09/2003	Bình Định	31SHT4						
18	27214737716	Nguyễn Văn Lành	14/05/2003	Quảng Bình	31CSC3						Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 13h00 - 26/07/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28214903826	Hà Phước	Son	19/04/2004	Quảng Bình	31SHT4					
2	27217125401	Nguyễn Đắc	Thanh	05/10/2003	Đà Nẵng	31SHT4					
3	29206265619	Trần Thị Thu	Thơ	22/01/2004	Đà Nẵng	31SHT4					
4	28214647359	Nguyễn Hữu	Thu	26/12/2004	Quảng Nam	31SHT4					
5	27215431654	Lê Nguyễn Quỳnh	Trân	14/05/2003	Quảng Nam	31SHT4					
6	29216120372	Nguyễn Lê Anh	Vũ	09/07/2005	Đắk Lắk	31SHT4					
7	28206603863	Nguyễn Hoàng Khánh	Vy	19/10/2003	Đà Nẵng	31SHT4					
8	28206731865	Tôn Nữ Trâm	Anh	28/10/2004	Đà Nẵng	31TBN8					
9	28204953721	Trần Thị Anh	Đào	18/02/2004	Quảng Nam	31TBN8					
10	28204549724	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	18/01/2004	Quảng Trị	31TBN8					
11	28208003560	Lê Thị Mỹ	Hạnh	21/05/2004	Quảng Nam	31TBN8					
12	27215343699	Nguyễn Quý	Hào	05/12/2003	Bình Định	31TBN8					
13	28204853633	Nguyễn Thị Huỳnh	Hương	20/06/2004	Quảng Nam	31TBN8					
14	27215342754	Trương Hồ Thảo	Ly	09/02/2003	Quảng Nam	31TBN8					
15	28204544065	Hoàng Thị	Ly	15/05/2004	Quảng Trị	31TBN8					
16	27215432714	Nguyễn Bích	Ngọc	14/03/2003	Hà Nội	31TBN8					
17	28204853942	Nguyễn Thị Yên	Nhi	06/02/2004	Quảng Nam	31TBN8					
18	29204621005	Phạm Trần Yên	Nhi	02/11/2005	Bình Định	31TBN8					
19	29204660650	Nguyễn Thị Mỹ	Nhi	11/05/2005	Bình Định	31TBN8					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 13h00 - 26/07/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28206501837	Trà Thị Quỳnh	Như	09/10/2003	Quảng Nam	31TBN8					
2	29205124750	Lê Thị An	Phú	16/09/2005	Kon Tum	31TBN8					
3	28214306108	Hồ Tá	Quý	20/06/2004	Đắk Lắk	31TBN8					
4	28204500251	Lê Phương	Thảo	15/07/2004	Quảng Trị	31TBN8					
5	28208001901	Nguyễn Thị Phương	Thảo	27/02/2004	Quảng Nam	31TBN8					
6	27215352341	Võ Ngọc	Thiện	17/11/2003	Khánh Hòa	31TBN8					
7	29214659855	Lê	Thuận	26/12/2005	Đà Nẵng	31TBN8					
8	29204863992	Nguyễn Thị Phương	Vy	08/07/2005	Quảng Nam	31TBN8					
9	27205342342	Nguyễn Thị Như	Ý	11/06/2003	Quảng Nam	31TBN8					
10	29204658562	Trần Lê Như	Ý	20/01/2005	Quảng Ngãi	31TBN8					
11	28215002526	Nguyễn Trần Nhựt	Minh	28/02/2004	Quảng Ngãi	31TBN9					
12	29202737178	Hà Đoàn Ngọc	Huyền	06/06/2005	Quảng Nam	31TSC7					
13	29202750127	Trần Ngọc Hạnh	Trang	07/03/2005	Quảng Bình	31TSC7					
14	28206227190	Mai Thị Kim	Lý	26/01/2004	Đà Nẵng	31THT7					Hoãn T6/25
15	29204653982	Nguyễn Thị	Phương	20/09/2005	Thanh Hóa	31TSC6					Thi ghép
16	28207144397	Võ Thị Cẩm	Tú	10/04/2004	Đà Nẵng	31TSC6					Thi ghép
17	28214603766	Bùi Văn	Nguyễn	17/05/2004	Quảng Nam	31TYC5					Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG